TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HĐ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2021/QĐST-DS	*HĐ, ngày 14 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV). Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đống Đa. Địa chỉ: số 71 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội. Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Việt L - Trưởng phòng quản lý rủi ro.

- **Bị đơn:** Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1983 và ông Bùi Văn K, sinh năm 1971. Địa chỉ cư trú: Căn hộ chung cư số A, Cụm CT1 - 103, khu đô thị mới Văn Khê, phường La K, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**: Cháu Đỗ Tuấn A, sinh ngày 17/8/2004 (người đại diện là bà Đỗ Thị H). Địa chỉ cư trú: Căn hộ chung cư số A, Cụm CT1 - 103, khu đô thị mới Văn Khê, phường La K, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) và bà Đỗ Thị H, ông Bùi Văn K, xác nhận: Hai bên đã ký kết Hợp đồng tín dụng 01/2017/8962257/HĐTD ngày 28/02/2017. Tính đến ngày 02/12/2021, bà Đỗ Thị H, ông Bùi Văn K còn nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tổng số tiền là 1.432.705.206 đồng (*một tỷ, bốn trăm ba hai triệu, bảy trăm linh năm ngàn, hai trăm lẻ sáu đồng)*. Trong đó: Nợ gốc: 900.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 506.501.699 đồng; lãi phạt quá hạn 26.203.507 đồng.

2. Hai bên thống nhất thỏa thuận phương thức thanh toán như sau:

2.1 Chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 12/2021 đến hết tháng 4/2022, bà Đỗ Thị H, ông Bùi Văn K phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào số tiền gốc còn nợ.

Chậm nhất đến hết ngày 30/5/2022, bà Đỗ Thị H, ông Bùi Văn K phải tất toàn toàn bộ khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - BIDV số tiền còn nợ ghi tại mục **1** nêu trên và khoản lãi phát sinh trên khoản nợ gốc kể từ ngày 03/12/2021 cho đến ngày bà Đỗ Thị H, ông Bùi Văn K thanh toán xong toàn bộ khoản vay theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8962257/HĐTD ngày 28/02/2017 đã ký kết giữa hai bên.

Trường hợp bà H, ông K tất toán khoản vay chậm nhất vào ngày 30/5/2022, Ngân hàng nhất trí miễn cho bà H, ông K 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền lãi trên tổng số tiền lãi phải thanh toán.

2.2 Nếu bà Đỗ Thị H và ông Bùi Văn K vi phạm nghĩa vụ trả nợ về số tiền, về thời hạn ghi tại mục **1, 2.1** nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản bảo đảm là Căn hộ A, tòa nhà CT1-103, khu đô thị mới Văn Khê, phường La K, quận HĐ, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 933297, số vào sổ cấp GCN: CS 05436 do Sở tài nguyên và môi trường TP Hà Nội cấp ngày 15/02/2017 cho bà Đỗ Thị H để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

2.3 Nếu bà Đỗ Thị H và ông Bùi Văn K trả được khoản nợ ghi tại mục **2.1** thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) có trách nhiệm trả lại giấy tờ nhà đất bản chính đã thế chấp tại Ngân hàng cho người thế chấp tài sản và làm thủ tục giải chấp ngay theo quy định của pháp luật.

2.4 Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Đỗ Thị H và ông Bùi Văn K đối với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV). Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Đỗ Thị H và ông Bùi Văn K có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền còn nợ.

2.5 Nếu số tiền phát mại tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền bà Đỗ Thị H và ông Bùi Văn K còn nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản vay được trả cho người thế chấp tài sản.

2.6 Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Kể từ khi có đơn yêu cầu của người được thi hành án, người thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8962257/HĐTD ngày 28/02/2017 trên số tiền gốc còn nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ và khoản tiền lãi phát sinh do chậm thi hành án với số tiền lãi còn nợ đến ngày 02/12/2021 (gồm nợ lãi trong hạn: 506.501.699 đồng; lãi quá hạn 26.203.507 đồng).

3. Về án phí:

- Bà Đỗ Thị H và ông Bùi Văn K tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 27.490.000 đồng (Hai mươi bảy triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

- Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) được trả lại số tiền 29.265.000 đồng (Hai mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0009863 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận HĐ, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND quận HĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Thu Hòa